

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-PT

Ngày: 09 - 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thơ

Ông Võ Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 08/2021/TLPT-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1983, tại Tiền Giang; Nơi cư trú: Ấp TH, xã TP, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H1, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962; Vợ: Lại Thị Xuân T, sinh năm 1985; Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án có 01 người bị hại, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 18/6/2020, Phạm Văn H điều khiển xe mô tô Havico không biển số để đi bắt cóc thì phát hiện đường ống bơm cát của anh Trương Văn H2 làm nghề bơm cát thuê (loại ống Hoa Sen, đường kính 140mm). Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H quay về và phát hiện đường ống không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp về sử dụng. H lấy sợi dây dù mang theo sẵn buộc vào 01 đoạn ống bơm cát gồm 04 ống nhựa nối lại với nhau để

kéo về nhà nhưng chưa bắt ốc vít nên trên đường kéo về bị rơi 03 ống. H kéo ống còn lại (dài 7,68m) để cạnh đường phía trước nhà. Sau đó H xuống ghe bơm cát của H lấy 01 cái cưa sắt quay lại lấy ống tiếp. H cắt được 01 đoạn ống bơm cát dài 21,88m kéo về để phía trước nhà rồi đi bộ sang nhà anh Phạm Văn N1 (chú ruột của H) nói ống mua của một người bạn và nhờ anh N1 mang ra sau nhà cất. Lúc này anh Nguyễn Văn N thường trú cùng địa chỉ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63V1 - xxxx chạy ngang qua, do có quen biết nên H kêu anh N phụ, sẽ cho tiền uống cà phê. H đưa cho anh N sợi dây thừng và chỉ chỗ kéo 02 ống (dài 3,98m và 3,51m) bị rơi trên đường lúc đầu về nhà H cất giấu. H lấy 01 sợi dây thừng rồi cùng anh N quay lại cắt ống tiếp. H cắt được 01 đoạn dài 31,79m rồi buộc dây cho anh N kéo về nhà H nhưng do ống quá dài nên H cắt thành 02 đoạn. N kéo đoạn dài 16,52m, H kéo đoạn 15,27m. Sau khi kéo về đến nhà thì gọi anh N1 mang số ống trên ra sau nhà cất. H đưa 50.000 đồng và nói anh N về nhà. H tiếp tục quay lại kéo 01 đoạn ống (dài 7,68m) rớt lại lúc đầu và cùng anh N1 đẩy toàn bộ số ống trên xuống ao cất giấu.

Tại bản kết luận định giá số 67 ngày 30/6/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã CL, tỉnh Tiền Giang kết luận: 31,12m ống nhựa màu cam nhãn hiệu Hoa Sen đường kính ngoài 140mm, dày 04mm trị giá 1.890.540 đồng; 40,74m ống nhựa màu xám nhãn hiệu Hoa Sen đường kính ngoài 140mm, dày 04mm trị giá 3.033.348m. Tổng cộng 71,86m ống nhựa trị giá 4.923.888 đồng.

Bị hại Trương Văn H2 đã nhận lại tài và không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 01 tháng 12 năm 2020, bị cáo Phạm Văn H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo rất ăn năn hối lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận yêu

cầu kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/6/2020 bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Trương Văn H2 31,12m ống nhựa màu cam nhãn hiệu Hoa Sen đường kính ngoài 140mm, dày 04mm; 40,74m ống nhựa màu xám nhãn hiệu Hoa Sen đường kính ngoài 140mm, dày 04mm. Theo bản kết luận định giá số 67 ngày 30/6/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã CL, tỉnh Tiền Giang thì tổng tài sản bị chiếm đoạt trị giá 4.923.888 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì động cơ xấu, tham lam mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để đem về sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo, chẳng những xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Gây tâm lý hoang mang lo sợ, bức xúc trong cộng đồng nên cần phải được xử lý nghiêm khắc nhằm răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự) và xử phạt bị cáo 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có cung cấp xác nhận bị cáo là cháu ngoại của ông Nguyễn Văn Tr, được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ông nội là Phạm Văn X được tặng Huân chương độc lập, bị cáo có nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, tài sản đã được thu hồi, trao trả và bị cáo đã khắc phục xong hậu quả cho bị hại, phía bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện bị cáo là lao động chính, kinh tế gia đình khó khăn, phải nuôi 02 con còn nhỏ, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là không cần thiết, nên Hội đồng xét xử xem xét giao bị cáo cho chính quyền địa phương, gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo và phòng ngừa cho xã hội.

Sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện, tài sản được thu hồi trao trả cho bị hại, phía bị cáo cũng đã bồi thường thỏa đáng, cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bất lợi cho bị cáo.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 355, Điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Phạm Văn H.**

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 71/2020/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã CL, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các Điểm i, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo và phải chấp hành thời gian thử thách là 01 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (09/3/2021)

Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang thường trú (xã TP, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang) giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thị xã CL;
- VKSND thị xã CL;
- Công an thị xã CL;
- THADS thị xã CL;
- UBND xã TP, thị xã CL, tỉnh Tiền Giang
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Thái Dũng